

KẾ HOẠCH

thực hiện Chương trình hành động số 65-CTr/TU, ngày 07/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Lai Châu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*gọi chung là Nghị quyết số 68-NQ/TW*); Chương trình hành động số 65-CTr/TU, ngày 07/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*gọi chung là Chương trình hành động số 65 CTr/TU*); Kế hoạch số 40-KH/ĐU, ngày 01/8/2025 của Đảng ủy UBND, Ban Thường vụ Đảng bộ Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 40-KH/ĐU như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình hành động số 65-CTr/TU; Kế hoạch số 40-KH/ĐU đến cấp ủy, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn Đảng bộ; tạo môi trường thuận lợi để kinh tế tư nhân tham gia đầu tư, phát triển lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tạo động lực cho các hình thức phát triển kinh tế tư nhân trong lĩnh vực y tế góp phần giảm tải cho y tế công lập; nâng cao năng lực nội sinh và khả năng cạnh tranh, công bằng về chất lượng dịch vụ.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng bộ Sở Y tế trong việc phối hợp, tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 65-CTr/TU phải đảm bảo nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ và toàn diện; bám sát tinh thần, nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW và phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành y tế.

- Gắn phát triển kinh tế tư nhân với nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, bảo đảm công bằng, an sinh xã hội.

- Gắn trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

II- MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân trong lĩnh vực y tế; tạo môi trường thuận lợi, minh bạch, bình đẳng để các doanh nghiệp, cơ sở y tế ngoài công lập phát triển, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực y tế; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình, giải quyết đúng hạn. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học và công nghệ trong ngành y tế; khuyến khích doanh nghiệp y tế tham gia nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, phát triển các sản phẩm, dịch vụ y tế chất lượng cao, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực y tế, nhất là bệnh viện, phòng khám, dược phẩm, thiết bị y tế, dịch vụ chăm sóc sức khỏe và các mô hình hợp tác công - tư; phát triển hệ thống y tế ngoài công lập phù hợp với quy hoạch và nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ngành y tế có tư duy đổi mới, tinh thần phục vụ, đồng hành cùng doanh nghiệp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các tổ chức, cá nhân đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực y tế.

2. Tầm nhìn đến năm 2045: Lãnh đạo xây dựng ngành Y tế Lai Châu phát triển hiện đại, công bằng, chất lượng, hiệu quả và bền vững; hệ thống y tế công lập và ngoài công lập phát triển hài hòa, tạo môi trường thuận lợi để kinh tế tư nhân trong lĩnh vực y tế phát triển mạnh, trở thành lực lượng quan trọng trong cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển các dịch vụ y tế chất lượng cao, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành Y tế, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung cơ bản của Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP, ngày 16/5/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 65-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến các chi bộ, toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong Đảng bộ và Kế hoạch này đến các chi bộ, toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động bằng các hình thức phù hợp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền fanpage, các nền tảng mạng xã hội,... nhấn mạnh tầm quan trọng của các cơ sở y tế tư nhân trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 68-NQ/TW và các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân trong lĩnh vực y tế thông qua hội nghị, tập huấn, đối thoại với doanh nghiệp; đăng tải trên Trang thông tin điện tử, Fanpage và các nền tảng số của ngành Y tế; lồng ghép trong hoạt động quản lý nhà nước, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn; phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các tổ chức có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, phát triển y tế ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Phát triển, mở rộng các cơ sở y tế tư nhân, góp phần giảm tải cho các cơ sở y tế công lập

2.1. Xây dựng chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư

- Rà soát, cập nhật quy hoạch; công bố công khai nội dung quy hoạch y tế, công khai danh mục dự án thu hút đầu tư (*bệnh viện tư nhân, trung tâm điều dưỡng, phòng khám, các cơ sở chăm sóc sức khỏe y tế ...*).

- Phối hợp với các tổ chức đảng có liên quan tham mưu Đảng ủy UBND tỉnh ban hành cơ chế ưu đãi về đất đai (*ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở y tế; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định*), tín dụng, thuế, hỗ trợ thủ tục hành chính cho dự án y tế tư nhân (*ưu tiên y tế cộng đồng, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, y tế dự phòng, ...*).

2.2. Rà soát và đơn giản thủ tục hành chính

Tăng cường rà soát, đơn giản hóa quy trình, thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y tế trong cấp, nhất là các thủ tục về cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các thủ tục trong lĩnh vực hành nghề y, dược; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

2.3. Tăng cường công khai minh bạch; cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi phát triển y tế tư nhân

- Công khai các quy định, chính sách và kế hoạch liên quan đến lĩnh vực y tế trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế, bảo đảm doanh nghiệp và hộ kinh doanh dễ dàng tiếp cận.

- Công khai, minh bạch các quy hoạch phát triển ngành Y tế, danh mục lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư, các quy định, quy trình, thủ tục hành chính và chính sách liên quan đến hoạt động của cơ sở y tế tư nhân trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế và các kênh thông tin phù hợp.

- Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân; duy trì trao đổi, đối thoại, tiếp nhận và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình thành lập, tổ chức hoạt động và mở rộng dịch vụ y tế trên địa bàn thông qua đường dây nóng và các hình thức phù hợp.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư trong lĩnh vực y tế thực hiện đúng các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế, dược, trang thiết bị y tế, an toàn người bệnh và các quy định có liên quan.

2.4. Thúc đẩy chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong y tế tư nhân

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số theo lộ trình của Bộ Y tế; thực hiện kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và các hệ thống thông tin của ngành Y tế theo quy định, góp phần xây dựng hệ sinh thái y tế số đồng bộ, hiện đại, nâng cao chất lượng quản lý, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Khuyến khích các cơ sở y tế tư nhân ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản trị, điều hành, quản lý chất lượng, khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa và hỗ trợ chẩn đoán, điều trị; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các giải pháp công nghệ phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở y tế tư nhân bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và dữ liệu sức khỏe theo quy

định của pháp luật; nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên y tế đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong tình hình mới.

3. Phát triển xã hội hóa tại các cơ sở y tế công lập

- Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm các cơ sở y tế công lập. Thực hiện cơ chế giá gắn với chất lượng dịch vụ, khuyến khích sử dụng dịch vụ y tế ở tuyến dưới. Nghiên cứu áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập bảo đảm chi thường xuyên.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để khu vực kinh tế tư nhân tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhân lực y tế. Đẩy mạnh hợp tác, chuyển giao kỹ thuật giữa y tế công lập và tư nhân, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế trên địa bàn.

- Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa y tế, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và dân số.

- Tăng cường huy động nguồn lực, thu hút các dự án viện trợ, tài trợ, các dự án phi chính phủ nước ngoài, nguồn vốn ODA để đầu tư, phát triển y tế, đặc biệt trong lĩnh vực y tế dự phòng, dân số và phát triển.

- Nghiên cứu, thúc đẩy các hình thức hợp tác phù hợp giữa cơ sở y tế công lập và tư nhân theo quy định của pháp luật nhằm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực y tế và các nguồn lực hợp pháp khác, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế. Các cơ sở pháp lý trong triển khai nhiệm vụ phát triển xã hội hóa tại các cơ sở y tế công lập: Áp dụng theo các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực y tế, sử dụng tài sản công còn hiệu lực đến thời điểm hiện tại⁽¹⁾. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có văn bản pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản mới.

4. Phát triển y tế tư nhân, nâng cao đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội trong lĩnh vực y tế tư nhân

- Rà soát, đánh giá nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân trên địa bàn tỉnh; định hướng phát triển mạng lưới cơ sở y tế ngoài công lập phù hợp với quy hoạch phát triển hệ thống y tế, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển bệnh viện, phòng khám đa khoa, phòng khám chuyên khoa, cơ sở phục hồi chức

¹ Luật khám, chữa bệnh số 15/2023/QH15; Luật quản lý sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật đầu tư; Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn dưới Luật,...

năng, chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc sức khỏe ban đầu và các dịch vụ y tế phù hợp với nhu cầu thực tiễn của địa phương; từng bước giảm tải cho các cơ sở y tế công lập.

- Phối hợp tham mưu cấp có thẩm quyền nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực y tế tại các địa bàn còn thiếu dịch vụ chăm sóc sức khỏe, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; khuyến khích đầu tư phát triển các dịch vụ y tế chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của Nhân dân.

- Khuyến khích các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia cung cấp các dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe nghề nghiệp, khám sức khỏe lái xe, khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ sở y tế công lập trong công tác phòng, chống dịch bệnh, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và thực hiện các chương trình mục tiêu y tế.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, giám sát và hỗ trợ các cơ sở y tế ngoài công lập nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm an toàn người bệnh, thực hiện đúng quy định của pháp luật, góp phần xây dựng hệ thống y tế tỉnh Lai Châu phát triển đồng bộ, chất lượng, hiệu quả và bền vững.

- Tuyên truyền, xây dựng hình ảnh doanh nhân, doanh nghiệp y tế tư nhân gắn với đạo đức nghề nghiệp, tinh thần nhân văn và trách nhiệm xã hội trong hoạt động chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất vinh danh, khen thưởng phù hợp, khuyến khích các cơ sở y tế tư nhân tham gia tích cực vào các hoạt động cộng đồng.

- Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh để kết nối các cơ sở y tế tư nhân với các tổ chức xã hội, từ đó nâng cao vai trò của doanh nghiệp trong quản trị địa phương.

5. Tăng cường quản lý nhà nước, bảo đảm chất lượng dịch vụ

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở y tế tư nhân tuân thủ quy định về chuyên môn, giá dịch vụ, an toàn người bệnh và đạo đức nghề nghiệp.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình hành động số 65-CTr/TU;

Kế hoạch số 40-KH/ĐU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động ***trước ngày 15/8/2025***.

2. Sở Y tế, các chi, đảng bộ trực thuộc căn cứ Kế hoạch này, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tình hình, điều kiện thực tế của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

3. Giao cho UBKT Đảng ủy thực hiện theo dõi, đôn đốc, tham mưu việc kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện Chương trình hành động số 65-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 40-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh và Kế hoạch này.

Bãi bỏ Kế hoạch số 21 ngày 20/8/2025 kể từ ngày Kế hoạch này có hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Sở Y tế;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- Lưu VT, ĐB.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Thế Phong

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ triển khai thực Chương trình hành động số 65-CTr/TU, CTr/TU, ngày 07/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Lai Châu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Kèm theo Kế hoạch số 110-KH/ĐU, ngày 10/7/2026 của Đảng ủy Sở Y tế)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện	Người chịu trách nhiệm	Kết quả	Thời gian hoàn
1	Tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 68-NQ/TW, Chương trình hành động số 65-CTr/TU và Kế hoạch của Đảng ủy Sở Y tế đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.	Đảng ủy Sở Y tế	Các chi, đảng bộ trực thuộc; Sở Y tế	Phó Bí thư Đảng ủy, Bí thư các chi, đảng bộ	Hội nghị quán triệt; tài liệu tuyên truyền; báo cáo kết quả	Quý III/2025
2	Đẩy mạnh tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, Fanpage và các nền tảng số về phát triển kinh tế tư nhân trong lĩnh vực y tế	Sở Y tế	Các đơn vị trực thuộc	Chánh Văn phòng, GD các đơn vị	Tin, bài, chuyên mục tuyên truyền được đăng tải	Thường xuyên
3	Tổ chức hội nghị, tập huấn, đối thoại nhằm phổ biến cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân trong lĩnh vực y tế.	Sở Y tế	Phòng Nghiệp vụ được, Nghiệp vụ y và các cơ sở tư nhân	GD Sở Y tế, Trưởng phòng nghiệp vụ được, Nghiệp vụ y	Hội nghị, tập huấn, biên bản đối thoại	Hàng năm
4	Rà soát quy hoạch phát triển ngành y tế; công khai danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư trong lĩnh vực y tế.	Sở Y tế	Phòng KHTC, các sở, ngành liên quan	GD Sở Y tế, Trưởng phòng KHTC	Danh mục dự án, thông tin quy hoạch được công khai	Hàng năm

5	Tham mưu cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực y tế tư nhân.	Sở Y tế	Phòng KHTC, các sở, ngành liên quan	GD Sở Y tế, Trưởng phòng KHTC	Báo cáo, đề xuất chính sách trình cấp có thẩm quyền	Theo yêu cầu của tỉnh
6	Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong cấp phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và hành nghề y, dược.	Sở Y tế	Các phòng chuyên môn	Trưởng các phòng chuyên môn	Quy trình được rà soát; thời gian giải quyết được rút ngắn; báo cáo cải cách TTHC	Hàng năm
7	Công khai đầy đủ quy hoạch, thủ tục hành chính, cơ chế chính sách liên quan đến y tế tư nhân trên Trang thông tin điện tử.	Sở Y tế	Văn phòng Sở; các phòng chuyên môn	Chánh Văn phòng Sở	Nội dung được cập nhật đầy đủ, công khai	Thường xuyên
8	Duy trì đối thoại, tiếp nhận và giải quyết kịp thời kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong lĩnh vực y tế.	Sở Y tế	Các đơn vị liên quan	Giám đốc Sở; Trưởng phòng chuyên môn	Hội nghị đối thoại; văn bản trả lời kiến nghị	Ít nhất 01 lần/năm
9	Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở y tế tư nhân thực hiện đúng quy định pháp luật về khám chữa bệnh, dược, trang thiết bị y tế và bảo hiểm y tế.	Sở Y tế	Các phòng chuyên môn	Trưởng các phòng chuyên môn	Văn bản hướng dẫn; biên bản kiểm tra, hỗ trợ	Thường xuyên
10	Hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt và kết nối dữ liệu với Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử.	Sở Y tế	Các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập	PGD Sở Y tế phụ trách công tác chuyển đổi số	Các cơ sở triển khai theo lộ trình; báo cáo kết quả	Theo lộ trình của Bộ Y tế
11	Hỗ trợ các cơ sở y tế tư nhân ứng dụng công nghệ số, AI, khám chữa bệnh từ xa và bảo đảm an toàn thông tin.	Sở Y tế	Các đơn vị liên quan	Chánh văn phòng	Chương trình hướng dẫn; các cơ sở được hỗ trợ	Thường xuyên

12	Đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường tự chủ tại các cơ sở y tế công lập; nghiên cứu mô hình hợp tác công tư.	Sở Y tế	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Giám đốc Sở; Thủ trưởng đơn vị	Đề án, mô hình hợp tác; báo cáo kết quả triển khai	Giai đoạn 2025-2030
13	Huy động nguồn lực, viện trợ, tài trợ, ODA đầu tư phát triển hệ thống y tế.	Sở Y tế	Các sở, ngành; các tổ chức tài trợ	Giám đốc Sở	Các chương trình, dự án được huy động	Thường xuyên
14	Rà soát nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân; định hướng phát triển mạng lưới y tế ngoài công lập.	Sở Y tế	Phòng KHTC, các đơn vị liên quan	Giám đốc Sở	Báo cáo đánh giá; phương án phát triển	Giai đoạn 2026-2030
15	Khuyến khích đầu tư bệnh viện, phòng khám, cơ sở phục hồi chức năng, chăm sóc người cao tuổi và các dịch vụ y tế phù hợp.	Sở Y tế	Các cơ quan liên quan	Giám đốc Sở	Số dự án, cơ sở được thu hút đầu tư	Giai đoạn 2026-2030
16	Hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở y tế ngoài công lập; xử lý vi phạm theo quy định.	Sở Y tế	các phòng chuyên môn	Chánh văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn	Kế hoạch kiểm tra; kết luận kiểm tra; xử lý vi phạm	Hàng năm
17	Tuyên truyền, xây dựng văn hóa kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp y tế tư nhân; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.	Sở Y tế	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; các đơn vị liên quan	Giám đốc Sở	Hoạt động tuyên truyền; danh sách khen thưởng	Hàng năm
18	Các chi, đảng bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất.	Các chi, đảng bộ trực thuộc	Các đơn vị trực thuộc	Bí thư các chi, đảng bộ, người đứng đầu các đơn vị	Kế hoạch triển khai; báo cáo định kỳ	Khi có yêu cầu cầu cấp trên

19	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.	UBKT Đảng ủy	Các chi, đảng bộ trực thuộc	Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy	Chương trình kiểm tra; báo cáo giám sát	Hàng năm
----	--	-----------------	--------------------------------	---------------------------	--	-------------